

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Đăng Cường**

2. Bà **Nguyễn Thị Tiến**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST ngày 23 tháng 02 năm 2018

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Thế B**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Tổ 7, khu Vĩnh Thông, phường M, thị xã ĐT, Quảng Ninh

- *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 23, khu 2B, phường CX, thành phố H, Quảng Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Phạm Thị H phải trả tổng số tiền 735.366.937 đồng, trong đó ông Bảo đã nhận 355.907.550 đồng là tiền cơ quan thi hành án đấu giá phát mại chiếc xe ô tô của chị Phạm Thị H, chị H còn phải trả cho ông B số tiền 379.459.287 đồng. Tại phiên tòa, ông B và chị H thỏa thuận sau khi trừ khấu hao chiếc xe và các chi phí phát sinh khác trong thời gian ông B quản lý sử dụng thì chị H còn phải trả ông B 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng. Thời hạn chị H phải trả nợ cho ông B là 03 năm, tính từ ngày 06/9/2018 đến ngày 06/9/2021.

- Ông Nguyễn Thế B phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị H phải chịu 9.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vks nhân dân tp H
- Các đương sự
- Chi cục THA dân sự Tp H
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Yến